TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TAM KỲ** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:**116**/2024/HS-ST
Ngày 14/8/2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM KỲ, TỈNH QUẢNG NAM

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Quốc Thiện**
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Trần Thị Đông**
2. Ông **Nguyễn Văn Thông.**

- *Thư ký phiên tòa*: Ông Nguyễn Đức Hiệp – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa*: Ông Lê Doãn Thọ - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2024, Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 116/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 7 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 121/2024/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 8 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Tấn A; giới tính: nam; Sinh ngày 12/4/1998, tại huyện T, tỉnh Quảng Nam; Nơi ĐKHKTT: Thôn Q, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam; Chỗ ở: Khối phố M, phường A, thành phố T, tỉnh Quảng Nam; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: lao động tự do; Họ tên cha: Nguyễn Tấn H, sinh năm 1971; họ tên mẹ: Đặng Thị N sinh năm 1971; cùng trú: thôn Q, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam; gia đình bị cáo có 02 người con, bị cáo là con thứ 2; bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân:

- Ngày 27/02/2023, bị Công an xã B, huyện T xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" (đã chấp hành nộp phạt);

- Ngày 04/5/2024, bị Cơ quan CSĐT Công an huyện T khởi tố bị can về tội " Buôn bán hàng cấm".

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "tạm giữ" từ ngày 02/3/2024 và chuyển "Tạm giam" ngày 11/3/2024.

Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố T, tỉnh Quảng Nam. Bị cáo có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

+ Bà Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1999; địa chỉ; Thôn C, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam;

+ Ông Nguyễn Phi H1, sinh năm 1995; địa chỉ: Thôn P, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam;

+ Ông Nguyễn Hoàng H2, sinh năm 2003; địa chỉ; Thôn D, xã T, huyện

B, tỉnh Quảng Nam; chỗ ở hiện nay: số B H, phường A, thành phố T, tỉnh Quảng Nam;

+ Bà Lê Hoàng Kiều M, sinh năm 2002; địa chỉ; Thôn T, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam; chỗ ở hiện nay: Kiệt I T, phường A, thành phố T, tỉnh Quảng Nam;

+ Ông Nguyễn Bảo N1, sinh năm 1999; địa chỉ: Thôn M, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam;

+ Ông Lê Văn Ý, sinh năm 1998; địa chỉ: Thôn M, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam;

+ Bà Trần Thị Mỹ T1, sinh năm 2001; địa chỉ: Thôn A, xã T, huyện B, tỉnh Quảng Nam; chỗ ở hiện nay: Kiệt B H, phường A, thành phố T, tỉnh Quảng Nam;

+ Ông Trần Ngọc H3, sinh năm 1999; địa chỉ: Khối phố M, phường A, thành phố T, tỉnh Quảng Nam;

+ Ông Nguyễn Đức P, sinh năm 1999; địa chỉ: 1 T, phường A, thành phố T, tỉnh Quảng Nam.

Người chứng kiến:

+ Ông Nguyễn Văn K, sinh năm 2006; địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện B, tỉnh Quảng Nam; chỗ ở hiện nay: Quán K1, 1 L, phường A, thành phố T, tỉnh Quảng Nam;

+ Ông Phạm B, sinh năm 1992; địa chỉ: Khối phố X, phường T, thành phố T, tỉnh Quảng Nam;

+ Ông Hứa Thành Đ, sinh năm 1997; địa chỉ: Khối phố D, phường A, thành phố T, tỉnh Quảng Nam.

Tất cả người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đều vắng mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 01/3/2024, Nguyễn Tấn A, Nguyễn Thị Thanh T (sinh năm 1999, trú: Thôn C, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam), Nguyễn Phi H1 (sinh năm 1995, trú: thôn P, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam), Lê Hoàng Kiều M (sinh năm 2002, trú: thôn T, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam), Nguyễn Bảo N1 (sinh năm 1999, trú: thôn M, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam) và Trần Thị Mỹ T1 (sinh năm 2001, trú: Thôn A, xã T, huyện B, tỉnh Quảng Nam) đến quán F trên đường N, thành phố T, tỉnh Quảng Nam ăn uống, nghe nhạc. Khi đi, Nguyễn Thị Thanh T gọi điện rủ Nguyễn Hoàng H2 (sinh năm 2003, trú: thôn D, xã T, huyện B, tỉnh Quảng Nam) cùng đến ăn uống, nghe nhạc nhưng H2 không đến do đang lái xe taxi. Khoảng 02 giờ ngày 02/3/2024, A, T, H1, M, N1, T1 ra về và rủ nhau đến quán K2 trên đường L, khối phố M, phường A, thành phố T, tỉnh Quảng Nam để hát karaoke. Anh rủ thêm nữ tiếp viên tên P1 (chưa rõ lai lịch) mới gặp tại quán F cùng đi hát karaoke, P1 đồng ý và nói đến sau. Khi ra trước quán F, A gặp nam thanh niên tên T2 (chưa rõ lai lịch) là bạn bè quen biết ngoài xã hội. Lúc này, Anh nãy sinh ý định sử dụng ma tuý nên hỏi mua của T2 02

viên ma túy (thuốc lắc), 01 chỉ Ketamine để đem đến quán karaoke P2 sử dụng. T2 đồng ý và nói A đến quán K2 trước, T2 sẽ đem ma tuý đến sau. Sau đó, Anh đi xe taxi, T, H1, T1, N1, M đi xe mô tô đến quán K2. Khi đến quán, A hỏi thuê phòng hát karaoke và được Nguyễn Văn K (sinh năm 2006, trú: thôn L, xã T, huyện B, tỉnh Quảng Nam) là nhân viên quán dẫn lên Phòng 306 quán karaoke. Anh vào Phòng 306 trước rồi lần lượt H1, T, N1, T1, M đến quán và được nhân viên hướng dẫn lên phòng 306. Cả nhóm vào phòng 306 mở nhạc nghe. Lúc này, H2 gọi điện đến T hỏi đang ở đâu, T nói đang hát karaoke và rủ H2 đến hát karaoke, Hiệp đồng ý. T1 nghe nói có H2 đến nên bỏ ra về trước (do T1 có mâu thuẫn với H2). Cùng lúc này, T2 đến vào Phòng 306 quán karaoke bán cho Anh 02 viên ma túy (thuốc lắc), 01 chỉ Ketamine đựng trong túi ni lông và nói sẽ quay lại lấy tiền sau rồi T2 ra về. Khoảng 15 phút sau, nữ tiếp viên (bi-a) tên P1 vào phòng ngồi cạnh A.

Tại Phòng 306 quán karaoke P2, A lấy 02 viên ma túy (thuốc lắc) bẽ ra nhiều phần để mọi người sử dụng. Anh lấy một phần viên ma túy (thuốc lắc) cho vào miệng nuốt, rồi đưa ma túy (thuốc lắc) cho T, H1 sử dụng bằng cách cho vào miệng nuốt. Phần ma túy (thuốc lắc) còn lại Anh để trên bàn H2 và Ngọc t lấy cho vào miệng nuốt. Sau khi sử dụng ma túy (thuốc lắc), Anh lấy Ketamine trong túi ni lông đổ ra đĩa sứ (đĩa dùng đựng trái cây ở trong phòng), rồi lấy một thẻ nhựa ATM nhặt được trong Phòng 306 kẻ Ketamine thành nhiều đường để mọi người sử dụng. Sau khi kẻ xong Ketamine, A lấy ống hút được quấn bằng tờ tiền 20.000 đồng nhặt được trong phòng hít Ketamine vào mũi và bưng đĩa sứ có Ketamine đưa cho H2 hít Ketamine rồi để đĩa sứ lại trên bàn. N1 ngồi nghe nhạc, dùng điện thoại Iphone 12 Pro của N1 quay video lại toàn bộ sự việc nêu trên. Nhìn thấy A và H2 hít Ketamine, T, M, H1, N1 cũng tự lấy ống hút quấn bằng tờ tiền 20.000 đồng nêu trên hít Ketamine vào mũi. Sau khi sử dụng ma tuý, cả nhóm ngồi trong phòng 306 nghe nhạc.

Đến 04 giờ 30 phút cùng ngày, nữ tiếp viên tên P1 nêu trên ra về. Lúc này, Tổ công tác Công an thành phố T vào kiểm tra phát hiện trong Phòng 306 đang mở nhạc với âm thanh lớn, hệ thống đèn màu đang hoạt động, trong phòng có 06 người, gồm: Anh, T, H1, H2, M, N1. Trên bàn trong phòng 306 có 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng, 01 thẻ nhựa, 01 tờ tiền 20.000 đồng cuộn thành ống hút trên các đồ vật này có bám dính chất bột màu trắng. Trên nền phòng 306, tại vị trí bên cạnh loa sub có 01 túi ni lông bên trong có bám dính chất bột màu trắng. Tổ công tác Công an thành phố T đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Tấn A về hành vi "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và tạm giữ các tang vật:

- 01 thẻ nhựa;
- 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng;
- 01 ống hút được quấn bằng tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng;
- 01 túi ni lông bám dính chất bột màu trắng. (các bút lục: 28-31,66-77, 91-99,117-125,137-142,152-159,176-184)

Ngoài ra Cơ quan CSĐT Công an thành phố T còn tạm giữ:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14Pro, gắn sim số 0904325635 của Nguyễn Tấn A;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12Pro, gắn sim số 0326805158 của Nguyễn Bảo N1;

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Vision biển số 92D1-670.62 do Nguyễn Thị Thanh T giao nộp;

- 01 xe mô tô nhãn hiệu SH125i biển số 92M1-328.21 do Nguyễn Bảo N1 giao nộp;

- 01 xe mô tô nhãn hiệu SH125i biển số 92N1-773.71 do Nguyễn Phi H1 giao nộp;

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Vision biển số 92N1-769.96 do Lê Hoàng Kiều M giao nộp. (các bút lục: 58,100,126,160,175)

Cơ quan CSĐT Công an thành phố T tiến hành trích xuất đoạn video từ trong điện thoại Iphone 12 Pro của Nguyễn Bảo N1 ghi lại cảnh Nguyễn Tấn A tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại Phòng 306 quán K2 vào 01 đĩa CD. (các bút lục: 170-174)

Kết quả test ma tuý xác định Nguyễn Tấn A, Nguyễn Thị Thanh T, Nguyễn Phi H1, Nguyễn Hoàng H2, Nguyễn Bảo N1 đều dương tính với chất ma túy loại MDMA và Ketamine; Lê Hoàng Kiều M dương tính với chất ma túy loại Ketamine. (các bút lục: 57,89,115,135,150,169,195)

Tại bản kết luận giám định số 166/KL-KTHS ngày 08/3/2024 của Phòng K3 Công an tỉnh Q, kết luận:

Các mẫu chất rắn dạng bột màu trắng (mẫu ký hiệu A1, A2, A3 và A4) bám dính tương ứng trên các mẫu vật gửi giám định gồm: 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng, 01 thẻ nhựa, 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng được cuộn thành hình ống, 01 túi ni lông không màu là ma túy, loại Ketamine. (các bút lục: 36,37)

Ketamine là chất ma túy nằm trong danh mục danh mục III, số thứ tự: 40 Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định danh mục các chất ma túy và tiền chất.

Tại bản Cáo trạng số 115/CT-VKSTK-HS ngày 24 tháng 7 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam đã truy tố bị cáo Nguyễn Tấn A phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi thực hiện tội phạm, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tấn A đã phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" ; điểm b, khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 *(Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017)* xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn A từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng, căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 đề nghị xử lý vật chứng:

- Đối với 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng, 01 thẻ nhựa, 01 túi ni lông không màu là những đồ vật phạm tội. Đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 20.000 đồng dùng để sử dụng ma túy là tang vật phạm tội. Đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14Pro, gắn sim số 0904325635 tạm giữ của Nguyễn Tấn A. Qúa trình điều tra xác định chiếc điện thoại trên là của Nguyễn Tấn A, Anh sử dụng để liên lạc cá nhân không liên quan đến hành vi phạm tội. Đề nghị trả lại cho Nguyễn Tấn A điện thoại và sim số trên.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12Pro gắn sim số 0326805158 tạm giữ của Nguyễn Bảo N1. Qúa trình điều tra xác định đây là điện thoại của Nguyễn Bảo N1 sử dụng để liên lạc cá nhân không liên quan đến hành vi phạm tội. Đề nghị trả lại cho N1 điện thoại và sim số trên.

- Đối với 01 đĩa CD lưu trữ đoạn video ghi lại cảnh Nguyễn Tấn A tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại Phòng 306 quán K2 cần tiếp tục lưu kèm hồ sơ để đảm bảo giải quyết vụ án.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Vision biển số 92D1-670.62 tạm giữ của Nguyễn Thị Thanh T; 01 xe mô tô nhãn hiệu SH125i biển số 92M1-328.21 tạm giữ của Nguyễn Bảo N1; 01 xe mô tô nhãn hiệu SH125i biển số 92N1- 773.71 tạm giữ của Nguyễn Phi H1; 01 xe mô tô nhãn hiệu Vision biển số 92N1-769.96 tạm giữ của Lê Hoàng Kiều M. Quá trình điều tra xác định: rạng sáng ngày 02/3/2024, T, N1, H1, M sử dụng các xe mô tô nêu trên để đi đến quán karaoke P2 hát karaoke; sau đó, tại quán karaoke, Nguyễn Tấn A cung cấp ma tuý cho các đối tượng sử dụng. Do đó, các xe mô tô nêu trên không phải là phương tiện để các đối tượng thực hiện hành vi phạm tội, không phải là vật chứng của vụ án. Cơ quan CSĐT Công an thành phố T đã ra Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu trả lại các xe mô tô nêu trên cho chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 thẻ nhựa;

+ 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng;

+ 01 túi ni lông bám dính chất bột màu trắng.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước:

+ 01 tờ tiền 20.000 đồng được niêm phong trong túi niêm phong mã số PS22016071);

Trả lại:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14Pro, gắn sim số 0904325635 cho Nguyễn Tấn A;

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12Pro, gắn sim số 0326805158 cho Nguyễn Bảo N1.

- Lưu kèm hồ sơ vụ án 01 đĩa CD lưu trữ đoạn video ghi lại cảnh Nguyễn Tấn A tổ chức sử dụng trái phép ma túy tại Phòng 306 quán K2.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo thống nhất với nội dung cáo trạng, rất ăn năn hối lỗi về hành vi phạm tội; đồng thời mong Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] **Về tố tụng**:

[1.1] Tại phiên toà, vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng. Tuy nhiên họ đã có lời khai trong hồ sơ vụ án. Việc vắng mặt những người này không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[1.2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đều đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Trong quá trình điều tra và truy tố, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] **Về nội dung**:

[2.1] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ truy tố.

[2.2] Đối chiếu lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có cơ sở xác định:

Vào khoảng 02 giờ 00 phút sáng ngày 02/3/2024, tại Phòng 306 quán K2, phường A, thành phố T, tỉnh Quảng Nam, Nguyễn Tấn A đã mua ma túy, chuẩn túy cho Nguyễn Thị Thanh T, Nguyễn Phi H1, Lê Hoàng Kiều M, Nguyễn Hoàng H2, Nguyễn Bảo N1 cùng sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi của Nguyễn Tấn A đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng số 115/CT-VKSTK-HS ngày 24 tháng 7 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam đã truy tố và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có cơ sở, đúng pháp luật.

[2.3] Xét tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy. Bị cáo có đủ nhận thức để biết được tác hại của ma túy và những quy định cấm của pháp luật đối với mọi hành vi phạm tội về ma túy nhưng bị cáo cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật để giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm.

[2.4] Xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thì thấy:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; nên được Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt khi quyết định hình phạt.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Về nhân thân của bị cáo: Ngày 27/02/2023, bị Công an xã B, huyện T xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" (đã chấp hành nộp phạt); ngày 04/5/2024, bị Cơ quan CSĐT Công an huyện T khởi tố bị can về tội "Buôn bán hàng câm". Do vậy Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt.

[2.5] Về áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự: Xét tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo khi quyết định hình phạt.

[2.6] Về loại hình phạt áp dụng: Hành vi của bị cáo là cố ý, thuộc trường hợp nghiêm trọng, ảnh hưởng đến an ninh trật tự an toàn xã hội tại địa phương do đó Hội đồng xét xử áp dụng loại hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo mới đủ sức răn đe giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm.

[2.7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hành vi tổ chức sử dụng ma túy nhưng mục đích sử dụng cho bản thân, không thu lợi nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[3] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 thẻ nhựa;

+ 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng;

+ 01 túi ni lông bám dính chất bột màu trắng.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước:

+ 01 tờ tiền 20.000 đồng được niêm phong trong túi niêm phong mã số PS22016071);

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14Pro, gắn sim số 0904325635 của bị cáo Nguyễn Tấn A không dùng vào việc thực hiện hành vi phạm tội. Cần trả cho bị cáo.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12Pro, gắn sim số 0326805158 của Nguyễn Bảo N1 không dùng vào việc thực hiện hành vi phạm tội. Cần trả cho Nguyễn Bảo N1.

- Lưu kèm hồ sơ vụ án 01 đĩa CD lưu trữ đoạn video ghi lại cảnh Nguyễn Tấn A tổ chức sử dụng trái phép ma túy tại Phòng 306 quán K2.

[4] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Những vấn đề khác có liên quan trong vụ án:

** Những vấn đề liên quan trong vụ án:*

- Đối với Nguyễn Tấn A, Nguyễn Thị Thanh T, Nguyễn Phi H1, Lê Hoàng Kiều M, Nguyễn Bảo N1, Nguyễn Hoàng H2 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vi phạm khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021

của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội. Cơ quan điều tra đã chuyển Công an thành phố T tham mưu Chủ tịch UBND thành phố T xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.

- Đối với chủ quán, nhân viên quán K2: Kết quả làm việc, chủ quán, nhân viên quán không biết, không cung cấp ma tuý, dụng cụ cho các đối tượng trong phòng 306 tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý. Do đó, không có đủ cơ sở để xử lý chủ quán, nhân viên quán K2 về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điều 255, 256 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, hộ kinh doanh karaoke P3 do Trần Ngọc H3 (sinh năm 1999, trú: khối phố M, phường A, thành phố T, tỉnh Quảng Nam) đứng tên chủ hộ kinh doanh không quản lý tốt đã để xảy ra hoạt động sử dụng trái phép chất ma túy trong khu vực mình quản lý vi phạm điểm a khoản 4 Điều 23, Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ, Cơ quan điều tra đã chuyển Công an thành phố T tham mưu Chủ tịch UBND thành phố xử phạt vi phạm hành chính đối với hộ kinh doanh karaoke P3. Đối với hành vi kinh doanh dịch vụ karaoke ngoài khoảng thời gian từ 8 giờ đến 24 giờ mỗi ngày của hộ kinh doanh karaoke Paradise, ngày 12/3/2024, Đội CSQLHC về TTXH Công an thành phố T đã tham mưu Chủ tịch UBND thành phố xử phạt vi phạm hành chính theo quy định. Đối với người nam thanh niên tên T2 bán ma tuý cho Nguyễn Tấn A và người nữ tiếp viên tên P1. Qúa trình điều tra chưa xác định được lai - lịch của T2, P1 do đó Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tấn A phạm tội: *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*.

2. Về hình phạt:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tấn A 07 (B1) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 02/03/2024.

3. Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 thẻ nhựa; 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng; 01 túi ni lông bám dính chất bột màu trắng.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước:

+ 01 tờ tiền 20.000 đồng được niêm phong trong túi niêm phong mã số PS22016071);

- Trả lại cho :

+ Bị cáo Nguyễn Tấn A 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14Pro, gắn sim số 0904325635;

+ Nguyễn Bảo N1 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12Pro, gắn sim số 0326805158.

(Vật chứng đang được tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tam Kỳ theo biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng lập ngày 25/07/2024).

- Lưu kèm hồ sơ vụ án 01 đĩa CD lưu trữ đoạn video ghi lại cảnh Nguyễn Tấn A tổ chức sử dụng trái phép ma túy tại Phòng 306 quán K2.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Tấn A phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án *(14/8/2024)* để Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử theo trình tự phúc thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *VKSND tỉnh, thành phố;*
- *TAND tỉnh Quảng Nam;*
- *Chi cục THADS thành phố;*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *Lưu hồ sơ vụ án; lưu án văn.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Quốc Thiện